

Bản án số 26 /2018/HSST
Ngày 23-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Nguyễn Thị Xuân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thùy Dương, cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kiều, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Uông Bí
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2018
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/ QĐXX ngày 08/3/2018 đối với
bị cáo:

Vũ Lệnh T; tên gọi khác: (Không có); sinh ngày: 20/03/1963. Nơi
ĐKHK: Tổ 1, Khu K, phường D, thành phố C, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân
tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:
07/12; Con ông Vũ Lệnh H(đã chết) và Bà Vũ Thị M(Đã chết); Gia đình có 05
anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Năm 1999 TAND huyện N, tỉnh N xử phạt 06 tháng tù về tội: “ Lừa đảo
chiếm đoạt tài sản ”.

+ Năm 2004, TAND quận C, thành phố P xử phạt 42 tháng tù về tội:
“Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Năm 2009 TAND thị xã C, tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội: “Tàng trữ
trái phép chất ma túy”.

+ Năm 2009 TAND thị xã C, tỉnh N quyết định bắt buộc chữa bệnh tại
Trung tâm Giáo dục lao động tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo bị bắt ngày 10/11/2017 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam
Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2/ Người chứng kiến

+ Ông Vũ Văn L

Địa chỉ : Tổ 10, khu Lạc Thanh, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí. Vắng
mặt

+ Ông Nguyễn Văn H.

Địa chỉ: Tổ 17, khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt việc bị cáo Vũ Lệnh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 10/11/2017, tại tổ 23, khu Đ, phường T, thành phố B, Công an thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang Vũ Lệnh T, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại túi áo ngực phía trước bên phải T đang mặc 14 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của Tước 680.000đ (sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản giám định số 744/GĐMT ngày 14.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng có trong 14 gói giấy ghi thu của Vũ Lệnh T gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; Tổng trọng lượng là 1,513gam (một phẩy năm trăm mười ba gam).

Tại cơ quan điều tra Vũ Lệnh T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 10/11/2017, T mang theo 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng) từ thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đón xe khách sang thành phố Hải Phòng để mua ma túy (Heroine) mang về sử dụng. Khi đến thành phố Hải Phòng xuống xe khách, T đi xe ôm vào khu vực đường tàu (T không biết địa danh thuộc phường, quận nào của thành phố Hải Phòng) hỏi mua của một phụ nữ không quen biết khoảng 40 tuổi 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine, sau khi nhận tiền người phụ nữ đưa T 14 gói giấy nhỏ, T kiểm tra biết là ma túy cần mua rồi cho vào túi áo ra đón xe khách về, khi xe khách về đến khu Đ, phường T, thành phố B, thì bị Công an kiểm tra thu giữ của Tước 14 gói ma túy vừa mua cùng 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Những người chứng kiến là các anh Vũ Văn L, Ông Nguyễn Văn H là người trực tiếp chứng kiến Công an thành phố Uông Bí kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt giữ cũng có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 17/KSĐT-HS ngày 02.2.2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Vũ Lệnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự ; xử phạt bị cáo Vũ Lệnh T từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 10.11.2017.

- Căn cứ : Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy phong bì số 744/GĐMT ngày 14.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh được niêm phong hoàn lại sau giám định

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Lệnh T 680.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26.2.2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về việc định tội đối với bị cáo Vũ Lệnh T:

Lời khai của bị cáo Vũ Lệnh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 10/11/2017, tại tổ 23, khu Đ, phường T, thành phố B, tỉnh N, Công an thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang Vũ Lệnh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1.513 gam ma túy loại HEROIN. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo Vũ Lệnh T:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***” từ hai năm đến bảy năm tù. Đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội này là từ một năm đến năm năm tù. Bị cáo phạm tội khi Bộ luật hình sự 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng khi xét xử Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực và quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật 2015 có lợi hơn đối với người phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội là đúng theo qui định Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017.

Xét về nhân thân: Năm 1999, 2004, 2009 bị cáo đã bị xét xử về nhiều tội đã xóa án tích, tuy không coi đó là tiền án nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, người phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vũ Lệnh T là những người không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo T:

Cơ quan điều tra chưa làm rõ danh tính, địa chỉ cụ thể đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Do đó nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng trong vụ án là 01 phong bì **niêm phong hoàn lại sau giám định số 744/GĐMT ngày 14.11.2017** bên trong có chứa ma túy loại Heroin thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 680.000đ (sáu trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Vũ Lệnh T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ nhận định trên :

QUYẾT ĐỊNH

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 194; Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung theo Luật số: 37/2009/QH12 ngày 19/06/2009 của Quốc hội); khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số: 12/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo: Vũ Lệnh T đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: **Vũ Lệnh T 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 10/11/2017

2. Áp dụng: Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 744/GĐMT ngày 14.11.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Lệnh T 680.000đ (Sáu trăm tám mươi ngàn) đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/2/2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

3. Áp dụng: khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vũ Lệnh T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP.Uông Bí;
- Công an TP.Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP.Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga